

Số: 27/2016/TT-BCT

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2016

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Chương I

LĨNH VỰC MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ

Điều 1. Bãi bỏ một số điều của các Thông tư về kinh doanh, xuất khẩu than như sau:

1. Bãi bỏ Điều 4 Thông tư số 14/2013/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về điều kiện kinh doanh than;

2. Bãi bỏ khoản 1 Điều 4 Thông tư số 15/2013/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu than.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động tạm nhập, tái xuất; hoạt động tạm xuất, tái nhập và hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa

1. Bãi bỏ Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 và điểm c khoản 1 Điều 13 Thông tư số 05/2014/TT-BCT.

2. Thay thế Phụ lục VI, VII Thông tư số 05/2014/TT-BCT bằng Phụ lục I, II Thông tư này.

3. Điểm d, đ khoản 1 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“d) Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận về việc doanh nghiệp nộp số tiền ký quỹ theo quy định tại Điều 3, Điều 4 hoặc Điều 5 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BCT: 1 bản chính;

đ) Tài liệu chứng minh doanh nghiệp sở hữu kho, bãi hoặc hợp đồng thuê kho, bãi phục vụ kinh doanh tạm nhập, tái xuất thực phẩm đông lạnh theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP: Bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của doanh nghiệp”.

4. Điểm d khoản 1 Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Vi phạm trong việc cho thuê toàn bộ hoặc cho thuê một phần kho, bãi theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP”.

Điều 3. Bãi bỏ Quyết định số 06/2006/QĐ-BCN ngày 10 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc công bố Danh mục hàng cấm nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ.

Chương II

LĨNH VỰC HÓA CHẤT

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 42/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý, kiểm soát tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp như sau:

1. Bãi bỏ khoản 1 Điều 6 và Điều 7 Thông tư số 42/2013/TT-BCT.

2. Điểm a khoản 1 Điều 19 Thông tư số 42/2013/TT-BCT được sửa đổi bổ sung như sau:

“Sở Công Thương kiểm tra định kỳ hàng năm các tổ chức, cá nhân kinh doanh tiền chất công nghiệp thuộc địa bàn quản lý”.

4. Khoản 2 Điều 20 Thông tư số 42/2013/TT-BCT được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện quy định về kiểm soát tiền chất công nghiệp thuộc địa bàn quản lý theo quy định tại Quyết định số 52/2011/QĐ-TTg và thực hiện các quy định tại Điều 8 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP và điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 19 Thông tư này”.

Điều 5. Bãi bỏ Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

Điều 6. Bãi bỏ Điều 4 Thông tư số 55/2014/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học.

Điều 7. Bãi bỏ Quyết định số 05/2006/QĐ-BCN ngày 07 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc công bố Danh mục hóa chất cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ.

Chương III

LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 61/2014/TT-BCT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện và quy định cụ thể một số điều của Nghị định số 76/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ như sau:

1. Bãi bỏ Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 61/2014/TT-BCT.
2. Điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư số 61/2014/TT-BCT được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Chủ trì kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất đối với tiền chất thuốc nổ cho các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 11 Nghị định số 76/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ công cụ hỗ trợ”.

Điều 9.

1. Bãi bỏ Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

2. Bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi Thông tư số 23/2009/TT-BCT.

3. Bổ sung khoản 3 Điều 14 Thông tư số 23/2009/TT-BCT như sau:

“3. Cơ quan cấp Giấy phép sử dụng VLNCN có trách nhiệm thẩm tra về kiến thức học tập bổ sung của Chỉ huy nổ mìn quy định trước khi cấp Giấy phép sử dụng VLNCN”.

Chương IV

LĨNH VỰC PHÂN BÓN

Điều 10. Bãi bỏ Điều 5, Điều 13 và Phụ lục 1 Thông tư số 29/2014/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số điều về phân bón vô cơ, hướng dẫn việc cấp phép sản xuất phân bón vô cơ đồng thời sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón khác tại Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quản lý phân bón.

Chương V

LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 41/2011/TT-BCT ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn trong lĩnh vực khí dầu mỏ

1. Bãi bỏ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 28; điểm đ khoản 1 Điều 31; khoản 1 và khoản 2 Điều 41; Điều 43; khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Thông tư số 41/2011/TT-BCT.

2. Thay thế căn cứ pháp lý “Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009” thành Nghị định số 77 /2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương tại phần căn cứ pháp lý và các